

BÁO CÁO THẨM TRA

Kết quả thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi năm 2022 trên địa bàn tỉnh Kon Tum

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2019; Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân năm 2015.

Thực hiện sự phân công của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh tại Thông báo số 57/TB-HĐND ngày 26/10/2022 về phân công thẩm tra các báo cáo, dự thảo Nghị quyết trình Kỳ họp thứ 4, Hội đồng nhân dân tỉnh Khóa XII; trên cơ sở Báo cáo số 339/BC-UBND ngày 10/11/2022 của UBND tỉnh về kết quả thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi năm 2022. Ban Dân tộc HĐND tỉnh đã tổ chức họp thẩm tra về nội dung báo cáo trên; tham dự họp có lãnh đạo các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh; đại diện Ủy ban nhân dân tỉnh và các sở, ban, ngành có liên quan. Ban Dân tộc báo cáo kết quả thẩm tra như sau:

1. Kết quả thực hiện

Trên cơ sở báo cáo về kết quả triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi (giai đoạn 2021-2030; giai đoạn I 2021-2022) trên địa bàn tỉnh Kon Tum năm 2022, Ban Dân tộc cơ bản thống nhất với những đánh giá của Ủy ban nhân dân tỉnh về kết quả đạt được, tồn tại, hạn chế trong thời gian qua, cụ thể như sau:

a) Kết quả đạt được

- Thực hiện Quyết định 1719/QĐ-TTg ngày 14/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ, UBND tỉnh đã ban hành kế hoạch⁽¹⁾ phân công nhiệm vụ cụ thể, chi tiết đến từng cơ quan, đơn vị, địa phương, chỉ đạo các ngành có liên quan tham mưu UBND tỉnh ban hành và trình Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành các văn bản pháp lý để triển khai thực hiện Chương trình giai đoạn 2021 - 2025⁽²⁾. Trên cơ sở đó, các

⁽¹⁾ Kế hoạch số 4427/KH-UBND ngày 14/12/2021 về triển khai Quyết định số 1719/QĐ-TTg ngày 14/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030; giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025 trên địa bàn tỉnh Kon Tum

⁽²⁾ Nghị quyết số 13-NQ/TU ngày 19/5/2022 về lãnh đạo thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Kon Tum;

- Hội đồng nhân dân tỉnh đã ban hành 7 Nghị quyết quy định về triển khai thực hiện Chương trình giai đoạn 2021 - 2025: (1) Nghị quyết số 21/2022/NQ-HĐND ngày 23/6/2022; (2) Nghị quyết số 24/NQ-HĐND ngày 23/6/2022; (3) Nghị

sở, ban, ngành thuộc tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố theo thẩm quyền, chức năng, nhiệm vụ có liên quan đã xây dựng các Chương trình, kế hoạch và tổ chức triển khai thực hiện trên địa bàn theo từng nội dung của chương trình quy định.

- Thành lập Ban chỉ đạo điều hành của Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2025⁽³⁾;

- Kết quả triển khai thực hiện 7/10 Dự án⁽⁴⁾ với tổng nguồn vốn đã giải ngân là 23.124 triệu đồng⁽⁵⁾/661.109 triệu đồng đạt 3,49% so với nguồn được phân bổ. Các hoạt động và nội dung đầu tư hỗ trợ của Chương trình vẫn đang trong giai đoạn chuẩn bị triển khai thực hiện.

b) Tồn tại, hạn chế

Bên cạnh những kết quả đạt được, qua khảo sát thực tế tình hình thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia năm 2022 trên địa bàn tỉnh Kon Tum cùng với Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND tỉnh, Ban Dân tộc nhận thấy còn một số khó khăn, tồn tại như sau:

- Đến thời điểm hiện nay vẫn còn một số nội dung⁽⁶⁾ chưa có quy định, hướng dẫn cụ thể một số định mức thực hiện làm ảnh hưởng đến việc triển khai thực hiện và giải ngân nguồn vốn theo tiến độ của Chương trình.

quyết số 25/NQ-HĐND ngày 23/6/2022; (4) Nghị quyết số 54/NQ-HĐND ngày 29/8/2022; (5) Nghị quyết số 59/2022/NQ-HĐND ngày 29/8/2022; (6) Nghị quyết số 60/2022/NQ-HĐND ngày 29/8/2022; (7) Nghị quyết số 62/2022/NQ-HĐND ngày 29/8/2022;

- Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành Quyết định, Chương trình, Kế hoạch và các văn bản để chỉ đạo triển khai thực hiện Chương trình, như: (1) Quyết định Về việc thành lập Ban Chỉ đạo các chương trình mục tiêu quốc gia tỉnh Kon Tum giai đoạn 2021-2025; (2) Quyết định giao mục tiêu, nhiệm vụ và dự toán ngân sách Trung ương năm 2022 thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Kon Tum; (3) Quyết định giao mục tiêu, nhiệm vụ và kế hoạch vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách Trung ương; mức vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách địa phương đối ứng thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Kon Tum; (4) Quyết định công bố công khai dự toán ngân sách Trung ương bổ sung mục tiêu năm 2022 thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Kon Tum; (5) Quyết định ban hành danh mục loại dự án được áp dụng cơ chế đặc thù thuộc các chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Kon Tum giai đoạn 2021-2025; (6) Quyết định giao danh mục dự án đầu tư năm 2022 thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025 trên địa bàn tỉnh Kon Tum; (7) Quyết định giao chi tiết dự toán kinh phí sự nghiệp nguồn ngân sách Trung ương năm 2022 thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025 trên địa bàn tỉnh Kon Tum; (8) Chương trình Thực hiện nghị quyết số 13-NQ/TU ngày 19 tháng 5 năm 2022 “về lãnh đạo thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Kon Tum”; (9) Kế hoạch số 2895/KH-UBND ngày 31/08/2022 Triển khai công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế-xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030; giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025 trên địa bàn tỉnh Kon Tum; và một số Kế hoạch thực hiện các Dự án thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 -2025 (như

Kế hoạch truyền thông; Kế hoạch tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực cho cộng đồng và cán bộ thực hiện Chương trình; Tổ chức các hoạt động thúc đẩy khởi sự kinh doanh; biểu dương, tôn vinh điển hình tiên tiến, phát huy vai trò của người có uy tín)

⁽³⁾ UBND tỉnh thành lập Ban chỉ đạo; Quy chế hoạt động; Tổ công tác thực hiện Chương trình; 10/10 huyện, thành phố thành lập Ban chỉ đạo, quy chế hoạt động, Tổ công tác để thực hiện Chương trình; thành lập Ban quản lý xã; Ban giám sát của cộng đồng...theo Nghị định số 27/2022/NĐ-CP của Chính phủ.

⁽⁴⁾ Dự án 1; Dự án 3 (Tiểu dự án 1); Dự án 5 (Tiểu dự án 1, tiểu án 2, Tiểu dự án 4); Dự án 7; Dự án 8; Dự án 9 (Tiểu dự án 2); Dự án 10 (Tiểu dự án 1, tiểu dự án 3)

⁽⁵⁾ Trong đó: Ngân sách Trung ương là 2.795 triệu đồng; Ngân sách địa phương 2.207 triệu đồng; Nguồn tín dụng 18.122 triệu đồng

⁽⁶⁾ Trong đó: (1) Hỗ trợ đất ở, nhà ở, đất sản xuất, nước sinh hoạt; (2) đầu tư cứng hóa đường đến trung tâm xã; (3) xây dựng cải tạo, nâng cấp mạng lưới chợ; (4) Tài liệu, chương trình bồi dưỡng kiến thức dân tộc cho nhóm đối

- Hiện nay các đơn vị, địa phương cơ bản đã phân bổ chi tiết danh mục dự án đầu tư, tuy nhiên tiến độ thực hiện vẫn còn chậm, đang trong quá trình hoàn thiện các hồ sơ, thủ tục đầu tư theo quy định; tỷ lệ giải ngân nguồn vốn thực hiện Chương trình năm 2022 thấp (*mới đạt 3,49% so với thực nguồn*).

- Qua khảo sát thực tế, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chưa ban hành văn bản hướng dẫn, xây dựng kế hoạch trung hạn và hàng năm để tổ chức triển khai thực hiện Nội dung số 1 đối với Tiểu dự án 2 - Dự án 3 (*Hỗ trợ phát triển sản xuất theo chuỗi giá trị*). Do vậy, các huyện lúng túng trong việc xác định mô hình triển khai, nội dung hỗ trợ phát triển sản xuất theo chuỗi giá trị.

- Một số nội dung Chương trình như dự án hỗ trợ Phát triển kinh tế nông, lâm nghiệp bền vững gắn với bảo vệ rừng và nâng cao thu nhập cho người dân đã hết lịch thời vụ, do đó tỷ lệ giải ngân nguồn vốn thực hiện Chương trình đạt thấp.

- Một số dự án còn gặp nhiều khó khăn trong việc đảm bảo hoàn thành giải ngân nguồn vốn được giao như: mục tiêu giao cho tỉnh thực hiện cao hơn so với nhu cầu thực tế của địa phương⁽⁷⁾; không có đối tượng để thực hiện đào tạo đại học theo quy định tại Điều 47 Thông tư 02/2022/TT-UBDT của Ủy ban Dân tộc⁽⁸⁾; Trong tiểu dự án 1 thuộc dự án 4 của Chương trình giảm nghèo cũng có nội dung về đào tạo nghề và tại Tiểu dự án 3 thuộc dự án 5 của Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi cũng có nội dung này nên đối tượng bị hạn chế nhiều⁽⁹⁾....

- Việc phối hợp giữa các cơ quan chủ trì chương trình và các địa phương có lúc, có nơi chưa được chặt chẽ, đồng bộ; nhất là trong công tác hướng dẫn các địa phương triển khai thực hiện các nội dung, nhiệm vụ Chương trình mục tiêu quốc gia của các cơ quan chủ trì.

*** Một số nội dung đề nghị báo cáo làm rõ:**

- Về mục tiêu giảm tỷ lệ hộ nghèo vùng đồng bào DTTS và miền núi xuống 4% (*số liệu ước thực hiện đến cuối năm 2022*)⁽¹⁰⁾.

- Về tiến độ thực hiện Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi năm 2022 (*bao gồm vốn đầu tư và vốn sự nghiệp*). Ước thực hiện, giải ngân đến ngày 31/12/2022? Tỷ lệ vốn đối ứng của các cấp ngân sách? Đánh giá việc thực hiện các Danh mục dự án đầu tư thuộc Chương

tượng 3,4; (5) Hướng dẫn mô hình nâng cao chất lượng dân số tại thôn, bản có đồng đồng bào DTTS có khó khăn đặc thù sinh sống tập trung; (6) Văn bản hướng dẫn triển khai thực hiện ứng dụng công nghệ thông tin hỗ trợ phát triển KT-XH và đảm bảo an ninh trật tự vùng đồng bào DTTS&MN....

⁽⁷⁾ Tiểu dự án 1 thuộc dự án 3: Phát triển kinh tế nông, lâm nghiệp bền vững gắn với bảo vệ rừng và nâng cao thu nhập cho người dân là **57.174** triệu đồng (*Vốn sự nghiệp giao cho cấp tỉnh là 15.105 triệu đồng; Vốn sự nghiệp giao cho cấp huyện là 42.069 triệu đồng*).

⁽⁸⁾ Nội dung 2 của Tiểu dự án 2 thuộc dự án 5: Đào tạo dự bị đại học, đại học và sau đại học đáp ứng nhu cầu nhân lực cho vùng đồng bào DTTS.

⁽⁹⁾ Tiểu dự án 3 thuộc dự án 5: Dự án phát triển giáo dục nghề nghiệp và giải quyết việc làm cho người lao động vùng DTTS&MN là **16.162** triệu đồng (*Vốn sự nghiệp giao cho cấp tỉnh là 404 triệu đồng; Vốn sự nghiệp giao cho cấp huyện là 15.758 triệu đồng*).

⁽¹⁰⁾ Theo Nghị quyết số 25/NQ-HĐND, ngày 23/6/2022 về mục tiêu, nhiệm vụ và dự toán ngân sách Trung ương năm 2022 thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Kon Tum.

trình năm 2022 đã được Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua⁽¹¹⁾? Những khó khăn, vướng mắc trong việc triển khai, thực hiện.

- Đến thời điểm hiện nay UBND tỉnh và 10/10 huyện, thành phố vẫn chưa ban hành Kế hoạch về triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi năm 2022⁽¹²⁾.

- Phân tích, đánh giá việc tham mưu còn chậm được nêu tại ý 7 trang 6 điểm khó khăn, hạn chế của Báo cáo 339/BC-UBND, ngày 10/11/2022 của UBND tỉnh để rút kinh nghiệm trong công tác tham mưu triển khai thực hiện Chương trình cho những năm tiếp theo

- Báo cáo việc ban hành các văn bản hướng dẫn của sở, ban, ngành được giao chủ trì triển khai thực hiện Dự án, tiểu dự án của Chương trình.

2. Đối với kiến nghị đề xuất của UBND tỉnh:

(1) Đề nghị HĐND tỉnh quan tâm tổ chức khảo sát nắm tình hình tại cơ sở để kịp thời phát hiện sai sót trong quá trình triển khai tổ chức thực hiện Chương trình, Ban tiếp thu và dự kiến đưa vào chương trình giám sát của Ban trong năm 2023 đối với một số dự án thuộc Chương trình, tham mưu HĐND tỉnh giám sát Chương trình trong những năm tiếp theo.

(2) Đề nghị HĐND tỉnh điều chỉnh, bổ sung Nghị quyết số 21/2022/NQ-HĐND ngày 27/6/2022 của HĐND tỉnh quy định nguyên tắc tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách Trung ương và tỷ lệ vốn đối ứng từ ngân sách địa phương thực hiện Chương trình. Nếu có cơ sở để điều chỉnh Nghị quyết thì UBND tỉnh đề nghị HĐND tỉnh điều chỉnh, bổ sung theo đúng quy định

3. Ý kiến của Ban Dân tộc

Qua nghiên cứu báo cáo, Ban Dân tộc cơ bản thống nhất với các giải pháp thực hiện Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi năm 2022 trong thời gian tới, để thực hiện có hiệu quả hơn, Ban Dân tộc đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo, tập trung vào một số giải pháp sau:

- UBND tỉnh chỉ đạo các cơ quan chuyên môn tham mưu UBND tỉnh ban hành về định mức của từng chính sách để trình HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết triển khai thực hiện. Tham mưu ban hành các văn bản hướng dẫn còn thiếu để thực hiện các dự án thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia.

- Chỉ đạo các sở, ban, ngành đề xuất các giải pháp xử lý, tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc nêu trên để đảm bảo thực hiện giải ngân nguồn vốn đúng thời gian quy định khi đủ điều kiện, phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương nhằm sớm phát huy hiệu quả nguồn vốn được giao.

- Đẩy nhanh tiến độ triển khai các dự án đã được bố trí nguồn lực; lồng ghép, đối ứng từ nguồn vốn ngân sách địa phương để thực hiện Chương trình.

⁽¹¹⁾ Theo Nghị quyết số 54/NQ-HĐND ngày 29/8/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh.

⁽¹²⁾ Theo Quyết định 1719/QĐ-TTg ngày 14 tháng 10 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ.

- Sớm trình và ban hành quy định về cơ chế quay vòng nguồn vốn hỗ trợ phát triển sản xuất theo chuỗi giá trị, vùng trồng dược liệu quý, thúc đẩy khởi sự doanh nghiệp và thu hút đầu tư vùng đồng bào DTTS&MN.

- Chỉ đạo các đơn vị, địa phương xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi năm 2023 và cụ thể theo từng năm của giai đoạn; kịp thời báo cáo kết quả thực hiện các dự án, tiểu dự án thuộc Chương trình được giao chủ trì nhằm đảm bảo tiến độ các mục tiêu, nhiệm vụ và ngân sách Trung ương giao.

- Tập trung đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền với nhiều hình thức đa dạng, phong phú phù hợp với đối tượng, địa bàn nhằm nâng cao nhận thức về pháp luật cho người dân vùng đồng bào dân tộc thiểu số. Động viên, khuyến khích nhằm phát huy vai trò người có uy tín trong công tác tuyên truyền, vận động và tổ chức cho đồng bào dân tộc thiểu số thực hiện chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc sử dụng các nguồn vốn đảm bảo giải ngân vốn được giao.

- Chỉ đạo rà soát các khó khăn, vướng mắc trong quản lý, tổ chức thực hiện Chương trình để kiến nghị với Chính phủ, Ủy ban Dân tộc và các Bộ, ngành Trung ương kịp thời chỉ đạo có giải pháp khắc phục.

- Đề nghị rà soát số liệu trong các phụ lục đảm bảo đúng, đầy đủ⁽¹³⁾. Đồng thời chịu trách nhiệm về tính đầy đủ, chính xác về thông tin, số liệu trong báo cáo đã ban hành.

- Chỉ đạo các sở, ban, ngành, các huyện, thành phố là cơ quan chủ trì các Dự án, tiểu dự án thường xuyên báo cáo công tác chỉ đạo triển khai thực hiện về cơ quan thường trực của Chương trình mục tiêu quốc gia theo đúng quy định.

Trên đây là ý kiến thẩm tra của Ban Dân tộc HĐND tỉnh về kết quả thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi năm 2022. Đề nghị cơ quan trình báo cáo tiếp thu các ý kiến của đại biểu để giải trình tại kỳ họp. Kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh Khoá XII, Kỳ họp thứ 4 xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Thường trực HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Lưu: VT, BDT.

**TM. BAN DÂN TỘC
TRƯỞNG BAN**

Blong Tiến

⁽¹³⁾ Tại phụ lục 01 ngày tháng ban hành Kế hoạch số 4427/KH-UBND; ngày tháng ban hành Nghị quyết 25/NQ-HĐND...; thiếu Nghị quyết số 54/NQ-HĐND ngày 29/8/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh ...; Tại phụ lục 03 tổng kinh phí thực hiện của Dự án 5...

